

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2022/HS-ST

Ngày 10 - 5 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần phiên tòa gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Vàng Thị P, (tên gọi khác: Không), sinh năm 1967 tại huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản NC, xã S, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vàng A S, (đã chết) và con bà: Giàng Thị M, sinh năm 1925; Bị cáo có chồng là Giàng A D, sinh năm 1967 và có 06 người con; Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2022 đến ngày 24/02/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (bị cáo tại ngoại có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy An – Là trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người phiên dịch: Ông Giàng A Cáng, sinh năm 1995

Địa chỉ: Trung tâm huyện NP, tỉnh Điện Biên có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2021, Vàng Thị P cầm theo 01 con dao, 01 chiếc cốc và hạt thuốc phiện đi lên đám nương thuộc khu vực bản NC, xã S, huyện NP mà P mượn được của gia đình Vàng A Páo, sinh năm 1973, trú tại bản NC, xã S, huyện NP, để dọn cỏ và gieo hạt thuốc phiện với mục đích để lấy nhựa

thuốc phiện để làm thuốc chữa bệnh. Đến 16 giờ ngày 18/02/2022 Vàng Thị P đang dùng dụng cụ tự chế để cửa quả thuốc phiện để lấy nhựa thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng S, Công an huyện NP, Hạt kiểm lâm huyện NP và Công an xã S phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành phá nhỏ bỏ cây thuốc phiện và kiểm đếm tổng số cây thuốc phiện của Vàng Thị P đã trồng là 1.871 cây và 01 dụng cụ dùng để cửa nhựa quả thuốc phiện bằng gỗ tự chế dài 12 cm, phần đầu có 3 lưỡi kim loại được cuốn bằng dây chỉ đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 20/02/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định tổng số cây thuốc phiện thu giữ của Vàng Thị P là 1.871 cây. Tiến hành lấy 03 cây có hoa màu trắng, 03 cây có hoa màu tím, 03 cây có quả hình cầu màu xanh và 03 cây chưa có hoa và quả, tổng cộng là 12 cây làm mẫu gửi giám định, còn lại 1.859 cây.

Kết luận giám định số: 341/KL-KTHS ngày 27/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: “Mẫu thực vật gồm 12 (mười hai) cây lấy từ vật chứng thu giữ của Vàng Thị P gửi giám định là cây thuốc phiện”.

Quyết định số 01/QĐ -VKS - NP ngày 21/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị P về tội: Trồng cây thuốc phiện theo điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP và thừa nhận quyết định truy tố bị cáo về tội Trồng cây thuốc phiện là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Chủ tọa phiên tòa: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị P phạm tội: Trồng cây thuốc phiện. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị P mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ dùng để cửa nhựa quả thuốc phiện bằng gỗ tự chế niêm phong trong 01 phong bì công văn của Đoàn biên phòng S là vật chứng vụ án.

Đối với vật chứng là 1.859 cây thuốc phiện đã được tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CSĐT ngày 01/4/2022 nên không đề nghị xử lý.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Chủ tọa phiên tòa áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xem xét đến cả các yếu tố nhân thân và các yếu tố có liên quan khác của bị cáo để có

mức hình phạt phù hợp. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị P.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo đề nghị Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Xét thấy người thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, vụ việc đơn giản, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người phạm tội có nơi cư trú rõ ràng; căn cứ Điều 456 và Điều 461 của Bộ luật tố tụng hình sự, phiên tòa chấp nhận Quyết định số 01/QĐ-VKS-NP ngày 20/4/2022 về việc áp dụng thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị P thừa nhận hành vi Trồng cây thuốc phiện với mục đích để lấy nhựa thuốc phiện để làm thuốc chữa bệnh. Lời khai của bị cáo Vàng Thị P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong và lấy mẫu giám định ngày 20/02/2022; Kết luận giám định số: 341/GĐ-PC09 ngày 27/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Như vậy hành vi của bị cáo Vàng Thị P như trên đã vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 247 của Bộ luật hình sự, tội “Trồng cây thuốc phiện” được quy định như sau:

1. Người nào trồng cây thuốc phiện, cây côca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....;

c) Với số lượng từ 500 cây đến dưới 3.000 cây.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Vàng Thị P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo P đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về cấm trồng cây thuốc phiện, cấm sử dụng thuốc phiện. Vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng nên Chủ tọa phiên tòa xem xét là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Chủ tọa phiên tòa xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Chủ tọa phiên tòa xét thấy: Gồm 1.871 cây và 01 dụng cụ tự chế dùng để cửa nhựa quả thuốc phiện bằng gỗ dài 12 cm, phần đầu có 3 lưỡi kim loại được cuốn bằng dây chỉ đen. Số cây thuốc phiện đã gửi mẫu giám định 12 cây, còn lại 1.859 cây, do vật chứng là vật mau hỏng, khó bảo quản nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng và tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CSĐT ngày 01/4/2022 nên phiên tòa chấp nhận, không đề cập xử lý. 01 dụng cụ tự chế dùng để cửa nhựa quả thuốc phiện bằng gỗ bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Vàng A Páo (sinh năm 1973), Vàng Thị Dứa (sinh năm 1971), Ma Thị Mỹ (sinh năm 1969), Cư Vàng Tùng (sinh năm 1964) cùng trú tại bản NC, xã S, huyện NP. Theo lời khai của bị cáo Vàng Thị P Vàng A Páo cho mượn nương ngô, Vàng Thị Dứa cho bị cáo hạt cây thuốc phiện và có gieo trồng cây thuốc phiện cạnh đám cây thuốc phiện của bị cáo; Ma Thị Mỹ và Cư Vàng Tùng là những người biết việc bị cáo trồng cây thuốc phiện. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh các đối tượng vắng mặt từ ngày bị cáo bị bắt nên Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thể xác minh làm rõ, tại phiên tòa không xem xét đối với Dứa, Páo, Mỹ và Tùng.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luận cứ bào chữa của người bào chữa là phù hợp với quy định của pháp luật nên phiên tòa cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Người bào chữa, bị cáo Vàng Thị P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Xét thấy gia đình bị cáo Vàng Thị P là

đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vàng Thị P phạm tội: Trồng cây thuốc phiện.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 247; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Thị P 18 (*mười tám*) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/02/2022 đến ngày 24/02/2022 là 07 ngày, còn phải thi hành tiếp 17 (*mười bảy*) tháng 23 (*hai mươi ba*) ngày, kể từ ngày vào trại chấp hành án.

[3] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ dùng tự chế để chứa nhựa quả thuốc phiện bằng gỗ dài 12 cm, phần đầu có 3 lưỡi kim loại được cuốn bằng dây chỉ đen niêm phong trong phong bì công văn của Đoàn biên phòng S theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Vàng Thị P được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa